TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **175/**2021/QĐST-DS	*TP. Tuyên Quang, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 133/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Chí P**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Phúc Lộc B, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm thanh toán nợ: Anh Nguyễn Chí P phải trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền **15.480.000 đồng** (*mười lăm triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*), trong đó 15.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi chậm trả từ ngày 01/7/2021 đến ngày 01/11/2021 là 480.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng

với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí:

Anh Nguyễn Chí P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 193.500.000 đồng (*một trăm chím mươi ba nghìn năm trăm đồng*).

Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 193.500.000 đồng (*một trăm chím mươi ba nghìn năm trăm đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0000125, ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thị H được trả lại số tiền chênh lệnh là 106.500 đồng (*một trăm linh sáu nghìn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS TP Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan